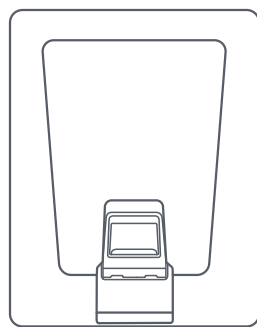


STARLINK V5
VỚI ROUTER MINI

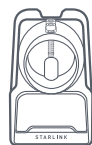
Thông số kỹ thuật

STARLINK

Thành phần
bộ thiết bị
Bộ sản phẩm gồm



Starlink V5



Đầu gắn ống



Bộ nguồn



Router Mini

Chân đế
Router Mini

(A)

Cáp Starlink
15 m (49,2 ft)

(B)

Cáp ethernet Starlink
2 m (6,6 ft)

(C)

Cáp nguồn
1,5 m (4,9 ft)

Bắt đầu
Cài đặt ứng dụng

Tải Ứng dụng Starlink xuống

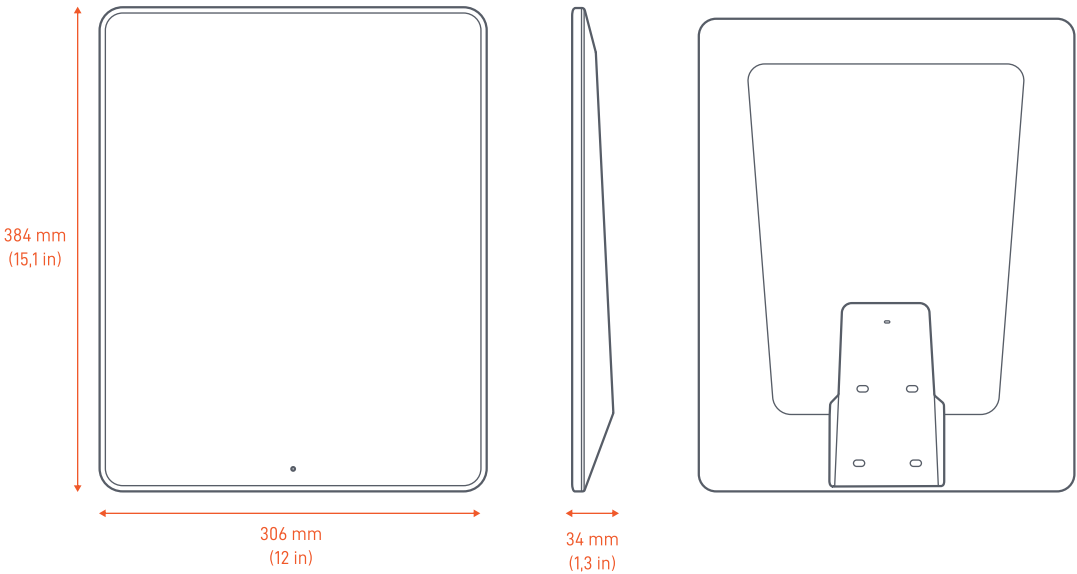
Quét mã QR để tải Ứng dụng Starlink xuống.



setup.starlink.com

Starlink V5

Kích thước



Thông tin sản phẩm

Ăng-ten

Mảng pha điện tử

Trường nhìn

110°

Hướng

Định hướng thủ công có phần mềm hỗ trợ

Trọng lượng bộ thiết bị

3,8 kg (8,4 lb)

Trọng lượng đĩa vệ tinh

1,1 kg (2,4 lb)

Mức bảo vệ trước tác động môi trường

IP67 Type 4

Nhiệt độ vận hành

-30°C đến 50°C (-22°F đến 122°F)

Tốc độ gió (khi gắn)

Khi hoạt động: 265 km/h (165 dặm/giờ)

Khả năng làm tan tuyết

Lên đến 40 mm/h (1,6 in/giờ)

Công suất tiêu thụ

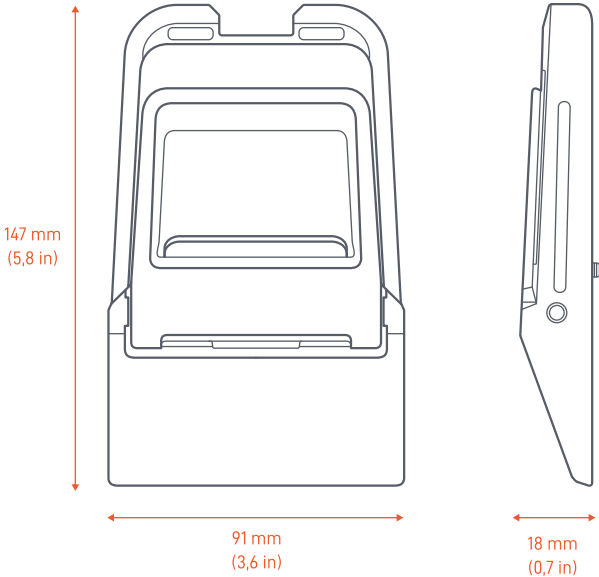
Trung bình: 35 – 50 W

Đèn báo nguồn

LED | Mặt trên của Starlink

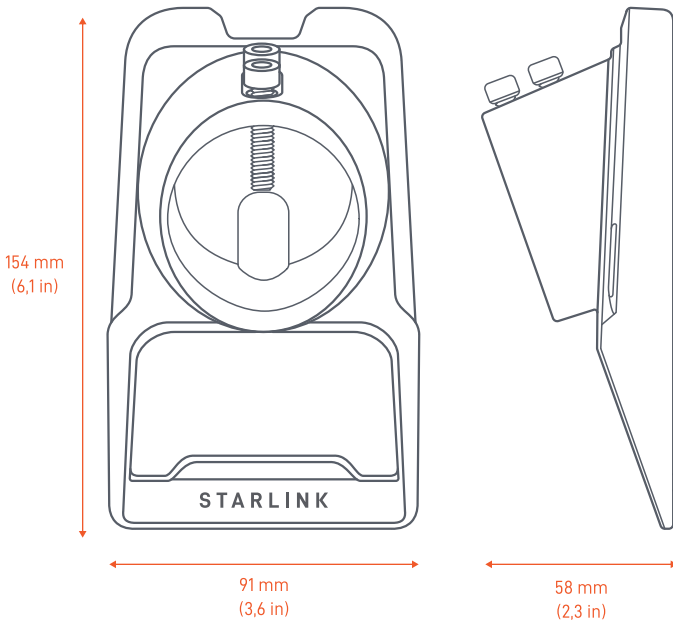
Chân chống

Kích thước



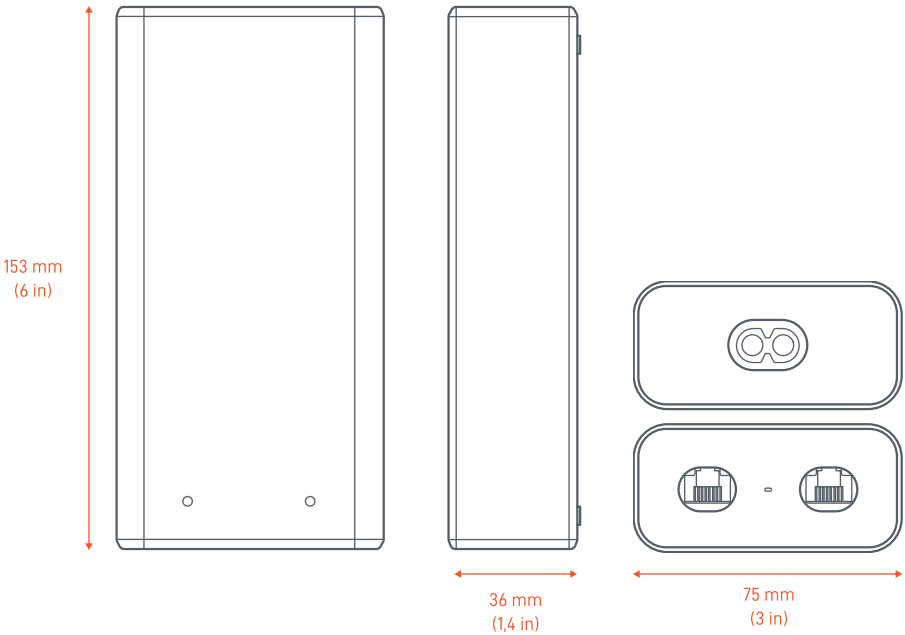
Đầu gắn ống

Kích thước



Bộ nguồn

Kích thước



Thông tin sản phẩm

Kích thước sản phẩm

153 mm x 75 mm x 36 mm
(6 inch x 3 inch x 1,4 inch)

Trọng lượng

0,40 kg (0,9 lb)

Mức bảo vệ trước tác động môi trường

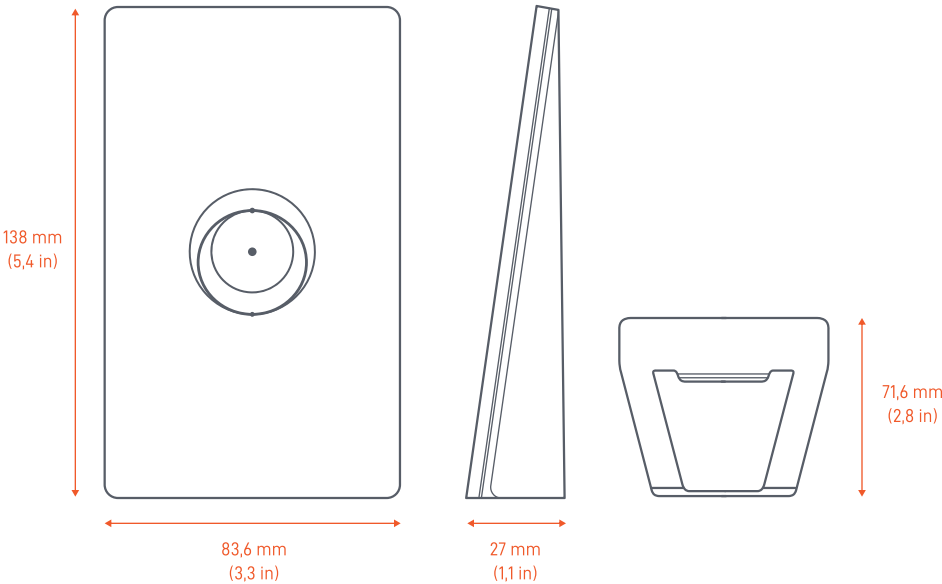
IP66 Type 4 với cáp đi kèm đã được lắp đặt

Nhiệt độ vận hành

-30°C đến 50°C (-22°F đến 122°F)

Router Mini

Kích thước



Thông tin sản phẩm

Công nghệ Wi-Fi

Wi-Fi 6

Sóng vô tuyến

Băng tần kép 2x2 MU-MIMO

Cổng ethernet

Hai (2) cổng ethernet 1 Gbps (cổng RJ45)

Phạm vi phủ sóng

Lên đến 204 m² (2.200 ft²)

Nhiệt độ vận hành

-30°C đến 50°C (-22°F đến 122°F)

Trọng lượng

0,12 kg (0,26 lb)

Bảo mật

WPA2

Mức bảo vệ trước tác động môi trường

Chỉ sử dụng trong nhà (Chuẩn IPX0)

Đèn báo nguồn

LED | tắt mặt, góc dưới bên trái

Khả năng tương thích Mesh

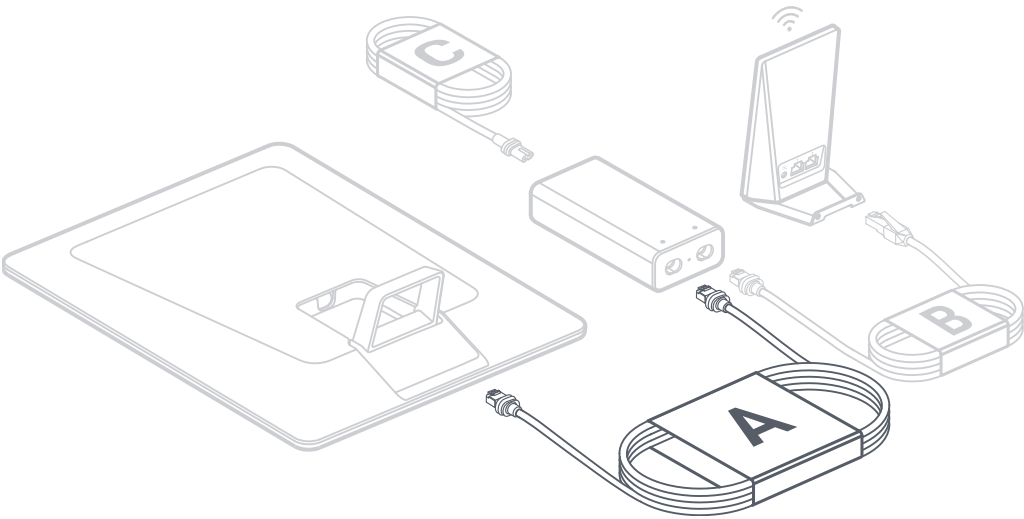
Tương thích với Bộ định tuyến Starlink Gen 2, Starlink Router 3, Starlink Router Mini và Bộ Starlink Mini.

Không tương thích để tạo mesh với Bộ định tuyến Starlink Gen 1 hoặc hệ thống mesh của bên thứ ba. Để đạt hiệu năng tốt nhất, hãy sử dụng kết nối có dây cho bộ định tuyến. Nếu kết nối với thiết bị Mini, hãy sử dụng Cáp ethernet 15 m cho Starlink Mini. Nếu kết nối với bộ định tuyến khác của Starlink, hãy dùng cáp RJ45 bọc vỏ chống nhiễu đạt chuẩn Cat5e hoặc cao hơn.

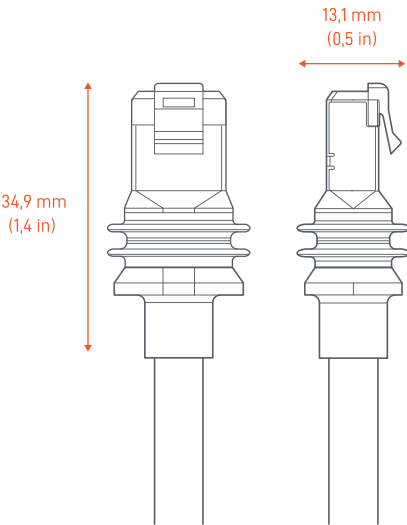
Thiết bị

Kết nối tối đa 235 thiết bị

Cáp Starlink
Tổng quan

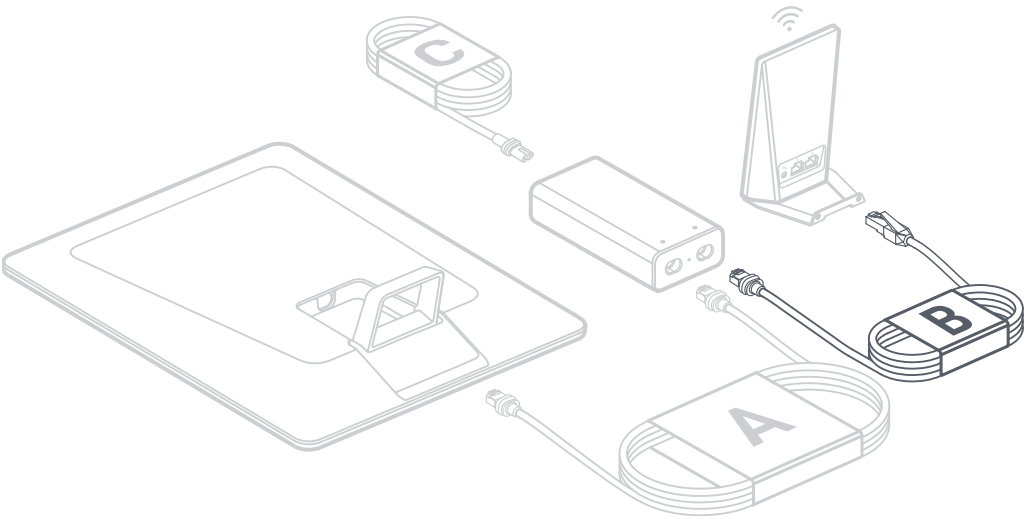


Thông tin sản phẩm

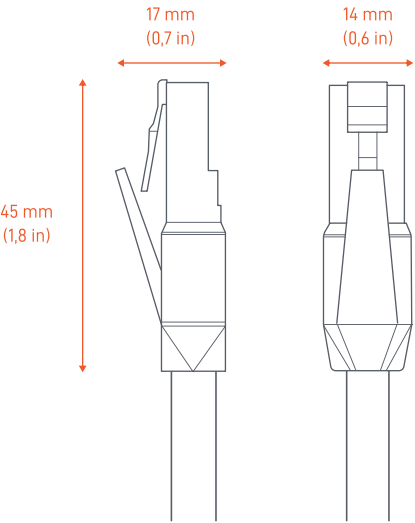


Chân cắm 1	Màu dây	Chân cắm 2
Chống nhiễu	Dây thoát nhiễu – Dây trần	Chống nhiễu
8	Nâu	8
7	Trắng/Nâu	7
6	Xanh lá	6
5	Trắng/Xanh dương	5
4	Xanh dương	4
3	Trắng/Xanh lá	3
2	Cam	2
1	Trắng/Cam	1

Cáp ethernet
Starlink
Tổng quan

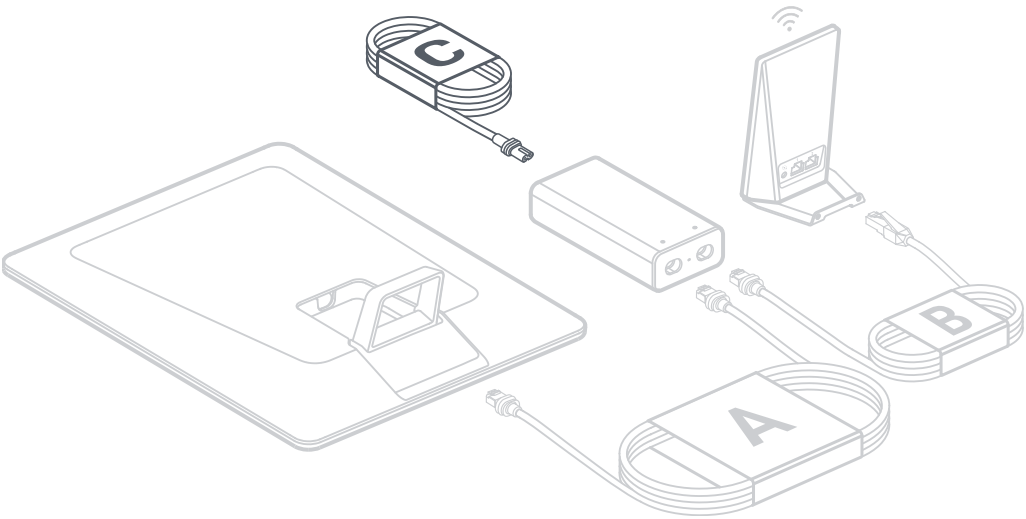


Kích thước



Cáp nguồn

Tổng quan



Kích thước

